

BỘ TƯ PHÁP

Số: 5937/BTP-VP

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2026*

Kính gửi: - Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh.

Bộ Tư pháp nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Văn bản số 498/UBNDGS16 ngày 12/6/2026 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI.

Sau khi nghiên cứu, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Kiến nghị số 01**1. Nội dung kiến nghị của cử tri**

Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, cụ thể: Sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 50 theo hướng mở rộng áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với trường hợp ban hành văn bản thay thế hoặc bãi bỏ văn bản hiện hành để phù hợp với quy định mới, đồng thời quy định rõ tiêu chí xác định “tính cấp bách”; tại khoản 1, Điều 55, đề nghị quy định rõ tiêu chí “thật cần thiết” để tạo thuận lợi trong quá trình áp dụng và xem xét mở rộng phạm vi áp dụng hiệu lực trở về trước đối với một số văn bản của địa phương để kịp thời triển khai chính sách, bảo đảm quyền lợi của các đối tượng thụ hưởng; bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 57 theo hướng xác định rõ trách nhiệm, thời điểm công bố việc hết hiệu lực của văn bản quy định chi tiết, bảo đảm kịp thời, thuận lợi cho việc xác định và áp dụng pháp luật.

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

2.1. Nội dung kiến nghị được tiếp thu, giải quyết thông qua xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

- Về kiến nghị: sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo hướng mở rộng áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với trường hợp ban hành văn bản thay thế hoặc bãi bỏ văn bản hiện hành để phù hợp với quy định mới, đồng thời quy định rõ tiêu chí xác định “tính cấp bách”:

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 đã quy định tại điểm d khoản 1 Điều 50 trường hợp được áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn là *“trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành”*. Do đó, đối với trường hợp cần ban hành văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ nhằm bảo đảm phù hợp với quy định mới, cơ quan có thể căn cứ quy định này để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật.

Hiện nay, Bộ Tư pháp đang nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về văn bản quy phạm pháp luật (thay thế Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; trong quá trình này, Bộ Tư pháp sẽ nghiên cứu, rà soát đề xuất quy định rõ hơn tiêu chí xác định *“tính cấp bách”* để bảo đảm thuận lợi, thống nhất trong quá trình áp dụng.

- Về kiến nghị: đề nghị quy định rõ tiêu chí *“thật cần thiết”* tại khoản 1 Điều 55 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và mở rộng phạm vi áp dụng hiệu lực trở về trước đối với một số văn bản của địa phương:

Bộ Tư pháp ghi nhận kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh.

Việc quy định hiệu lực trở về trước của văn bản quy phạm pháp luật là trường hợp đặc biệt, do đó cần được quy định và áp dụng chặt chẽ nhằm bảo đảm tính ổn định, khả năng dự báo của hệ thống pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Hiện nay, Bộ Tư pháp đang nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; trong quá trình này, Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát tiêu chí xác định trường hợp *“thật cần thiết”*, đồng thời nghiên cứu về việc mở rộng phạm vi áp dụng hiệu lực trở về trước đối với một số văn bản của địa phương trên cơ sở đánh giá đầy đủ về phạm vi, thẩm quyền, điều kiện áp dụng và cơ chế kiểm soát, bảo đảm tính thống nhất, ổn định của hệ thống pháp luật và quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2.2. Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin

Về kiến nghị: bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo hướng xác định rõ trách nhiệm, thời điểm công bố việc hết hiệu lực của văn bản quy định chi tiết

Pháp luật hiện hành đã có quy định về trách nhiệm và thời điểm công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực. Cụ thể, khoản 1 Điều 43 Nghị định số

79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định: “*Chậm nhất là ngày 31 tháng 01 hằng năm, các cơ quan, trừ Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định tại Điều 64 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải ban hành nghị quyết hoặc quyết định hành chính để công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát của mình*”. Đồng thời, khoản 6 Điều 43 đã xác định cụ thể cơ quan có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng, trình người có thẩm quyền ban hành quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực. Như vậy, pháp luật hiện hành đã có quy định về trách nhiệm và thời điểm công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, trong đó bao gồm văn bản quy định chi tiết thuộc trách nhiệm rà soát của cơ quan có thẩm quyền.

II. Kiến nghị số 02

1. Nội dung kiến nghị của cử tri

Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể: (1) Rà soát, sửa đổi các quy định liên quan đến việc lấy ý kiến về thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm thống nhất giữa Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Thông tư số 26/2025/TT-BTP và Nghị định số 118/2025/NĐ-CP vì hiện nay, quy định về trách nhiệm đánh giá tác động thủ tục hành chính và việc lấy ý kiến của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính còn chưa thống nhất, gây khó khăn, lúng túng cho địa phương trong quá trình thực hiện; (2) bãi bỏ quy định yêu cầu gửi hồ sơ thẩm định bản giấy trong trường hợp đã gửi bản điện tử tại khoản 2 Điều 45, khoản 2 Điều 50 để phù hợp với quy định về gửi, nhận văn bản điện tử; sửa đổi khoản 3 Điều 45 theo hướng thống nhất cách tính thời hạn bằng “ngày làm việc” khi yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, bảo đảm đồng bộ trong áp dụng và tạo thuận lợi cho địa phương trong quá trình thực hiện.

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin như sau:

2.1. Đối với nội dung: *Rà soát, sửa đổi các quy định liên quan đến việc lấy ý kiến về thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm thống nhất giữa Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Thông tư số 26/2025/TT-BTP và Nghị*

định số 118/2025/NĐ-CP vì hiện nay, quy định về trách nhiệm đánh giá tác động thủ tục hành chính và việc lấy ý kiến của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính còn chưa thống nhất, gây khó khăn, lúng túng cho địa phương trong quá trình thực hiện.

Tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã quy định trách nhiệm đánh giá thủ tục hành chính như sau: “*Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm đánh giá tác động của thủ tục hành chính nếu giải pháp thực hiện chính sách có thủ tục hành chính; dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính. Việc đánh giá tác động thủ tục hành chính thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.*”

Trên cơ sở quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã hướng dẫn cụ thể về trình tự, nội dung, phương pháp và tiêu chí đánh giá tác động thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (Điều 14, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20).

Đối với Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, Nghị định không điều chỉnh việc đánh giá tác động thủ tục hành chính hoặc việc lấy ý kiến của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Do đó, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Thông tư số 26/2025/TT-BTP và Nghị định số 118/2025/NĐ-CP có phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và mục đích điều chỉnh khác nhau, không có sự mâu thuẫn hoặc chồng chéo về quy định liên quan đến trách nhiệm đánh giá tác động thủ tục hành chính và việc lấy ý kiến của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2.2. Đối với nội dung: *bãi bỏ quy định yêu cầu gửi hồ sơ thẩm định bản giấy trong trường hợp đã gửi bản điện tử tại khoản 2 Điều 45, khoản 2 Điều 50 để phù hợp với quy định về gửi, nhận văn bản điện tử; sửa đổi khoản 3 Điều 45 theo hướng thống nhất cách tính thời hạn bằng “ngày làm việc” khi yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, bảo đảm đồng bộ trong áp dụng và tạo thuận lợi cho địa phương trong quá trình thực hiện.*

Bộ Tư pháp ghi nhận ý kiến của địa phương. Hiện nay, Bộ Tư pháp đang nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về văn bản quy phạm pháp luật (thay thế Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; theo đó sẽ nghiên cứu, rà soát quy định về việc gửi hồ sơ thẩm định theo hướng trường hợp hồ sơ đã được điện tử hóa, gửi đầy đủ, hợp lệ trên môi trường điện tử thì không phải gửi bản giấy; đồng thời rà soát quy định về thời hạn và cách tính thời hạn yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thẩm định nhằm bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định về giao dịch điện tử, tạo thuận lợi cho các Bộ, ngành và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện.

III. Kiến nghị số 03

1. Nội dung kiến nghị của cử tri

Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 56/2023/TT-BTC để bổ sung nội dung chi, mức chi đối với nhiệm vụ thẩm định hồ sơ, xây dựng báo cáo kết quả thẩm định và trình công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Sở Tư pháp. Hiện nay, Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg đã giao nhiệm vụ mới cho Sở Tư pháp, nhưng chưa có quy định về kinh phí thực hiện, gây khó khăn cho địa phương trong quá trình triển khai.

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

Đối với kiến nghị nêu trên, Bộ Tư pháp đã có Công văn trả lời số 4157/BTP-VP ngày 11/6/2026 gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh (xin gửi kèm theo Công văn này).

Bộ Tư pháp trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh để thông tin tới cử tri; gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội để tổng hợp, theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội (để theo dõi);
- Văn phòng Chính phủ (để theo dõi);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để biết);
- Vụ CTXDVBQPPL, Cục PBGDPL&TGPL;
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (TH).

BỘ TRƯỞNG

Hoàng Thanh Tùng